TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ ÔN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Pc**
Số: 131/2021/QĐST-DS	*Trà Ôn, ngày 05 tháng 10 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 9 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 198/2020/TLST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2021;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị Bích N, sinh năm 1971

Địa chỉ cư trú: số A, Khu I, thị trấn R, huyện K, tỉnh Vĩnh Long

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Hoàng P, sinh năm 1987. Địa chỉ cư trú: ấp N, xã C, huyện L, tỉnh Vĩnh Long, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (văn bản ủy quyền ngày 01/6/2021)

Bị đơn: Ông Võ Văn C, sinh năm 1952

Địa chỉ cư trú: số A, khu D, thị trấn F, huyện P, tỉnh Vĩnh Long

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Võ Văn C có nghĩa vụ trả chị Võ Thị Bích N số tiền 60.600.000đ (sáu mươi triệu sáu trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong thì ông Võ Văn C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2.Về án phí dân sự sơ thẩm: là 1.515.000đ (một triệu năm trăm mười lăm ngàn đồng), nguyên đơn chị Võ Thị Bích N và bị đơn ông Võ Văn C mỗi bên nộp ½ án phí, cụ thể:

Chị Võ Thị Bích N nộp 757.500đ (bảy trăm năm mươi bảy ngàn năm trăm đồng), nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 1.875.000đ (một triệu tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) chị N đã nộp theo biên lai thu số 0017060 ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Vĩnh Long, còn lại 1.117.500đ (một triệu một trăm mười bảy ngàn năm trăm đồng) hoàn trả chị Võ Thị Bích N.

Ông Võ Văn C nộp 757.500đ (bảy trăm năm mươi bảy ngàn năm trăm đồng), nhưng ông C là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí cho ông C theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
-Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Hồ Hoàng Phong